TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ QUANG** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2017/QĐST-HNGĐ	*Vũ Quang, ngày 16 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2017/TLST/HNGĐ ngày 01/11/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh.
- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con cái: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị T1 có 04 người con chung, đến nay đều đã trưởng thành nên ông T và bà T1 không yêu cầu giải quyết.

2.2. Vê quan hệ tài sản: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc ông Nguyễn Trọng T phải nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn*

đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm như đã thỏa thuận, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng ông T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 006243 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Q, ông Nguyễn Trọng T được trả lại 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục THA;
- UBND thị trấn Vũ Q;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Trương Quang Nghị